

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ H
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 259/2020/QĐST-HNGĐ

Đ H, ngày 18 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 585/2020/TLST-HNGĐ ngày 24/11/2020 giữa:

- **Nguyên đơn:** **Chị Nguyễn Thị A**, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp Quyết Ch, xã An Trạch A, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

- **Bị đơn:** **Anh Nguyễn Tấn Đ**, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp Quyết Ch, xã An Trạch A, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/12/2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: **Chị Nguyễn Thị A**, sinh năm 1990; Địa chỉ: ấp Quyết Ch, xã An Trạch A, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu và anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp Quyết Ch, xã An Trạch A, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: **Chị Nguyễn Thị Ai** và anh **Nguyễn Tấn Đ** cùng thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Tấn Đ thống nhất xác định anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Ái V, sinh ngày 03/11/2013 và Nguyễn Tấn Ph, sinh ngày 27/01/2017, hiện nay đang chung sống với anh chị. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Tấn Đ thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Ái V cho anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giao cháu Nguyễn Tấn Ph cho chị A tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Tấn Đ thống nhất thỏa thuận không đặt ra xem xét giải quyết.

Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Tấn Đ có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Tấn Đ thống nhất xác định anh chị đã thỏa thuận xong nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Tấn Đ thống nhất xác định anh chị không có nợ ai cũng không ai nợ anh chị nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng do các bên đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định (mỗi bên phải chịu 25%). Chị Nguyễn Thị A phải chịu 75.000 đồng và anh Nguyễn Tấn Đ phải chịu 75.000 đồng. Chị A tự nguyện nộp thay cho anh Đ. Chị Nguyễn Thị A đã nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng ngày 24 tháng 11 năm 2020 theo biên lai thu số 0008092 được chuyển thu án phí 150.000 đồng. Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị A số tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ H.

3/.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H;
- Chi cục THA huyện Đ H;
- UBND xã Tân Ph, thị xã Giá R;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thạch Thị Ngọc Bích

